



PHÁP-HOÀ TỰ - MẬT-TỊNH ĐẠO-TRÀNG
1107 E. 32nd St. Tucson, AZ 85713 - Tel: (520) 445-7747
Web site: www.PhapHoaTu.com

HỎI:

1. Muốn khỏi bị lạc vào vòng NGHIỆP LỰC và “MA ĐẠO phải làm sao?
2. Làm sao HÓA GIẢI được THIÊN TAI ?
3. MẬT TÔNG là gì ? Tại sao phải TRÌ CHÚ ?

ĐÁP:

Cần phải :

1. **TRÌ CHÚ** (SÁM HỐI DIỆT TỘI, chú ĐẠI BI và chú HỘ THÂN)
2. **NIỆM PHẬT** (cho thật chuyên cần)
3. **Giữ TÂM cho thật trong sáng** (thì sẽ đạt được NHẤT TÂM).

Nhưng :

NIỆM PHẬT không khó,
KHÓ ở BỀN LÂU.
BỀN LÂU không khó,
KHÓ ở NHẤT TÂM.

Tổ sư đã vì chúng ta mà biên soạn ra bài **KHUYÊN SỚM MAU TỈNH THỨC** như sau :

Chí TÂM NIỆM tới cõi DI ĐÀ,
Ngoảnh đầu xem lại cõi TA BÀ thêm thương !!
KHẼ THỦ TÂY PHƯƠNG “AN LẠC” SÁT
Cõi vui vầy, gió mát nhạc hòa rung,
Đất toàn vàng, thất bảo khắp hư không,
Tiếng nước chảy, xuôi dòng nói PHÁP.
Đủ các thứ chim Hồng, chim Hạc,

Những loài chim sắc đẹp biết bao nhiêu,
 Ca “diệu âm” khi sớm, khi chiều,
 Hoặc nói PHÁP cao siêu trên thượng điện.
 Ngũ sắc liên hoa thiên đóa hiện,
 Thất trùng bảo thọ, thất trùng quang.
 Có san hô, có mã瑙, có ngọc vàng,
 Thêm chói rạng, trang nghiêm miền PHẬT độ.

Rồi :

So (*sánh*) lại cỏi TA BÀ nên rất khổ,
 Sao người ĐỜI nhận KHỔ lấy làm vui?
 Cuộc chiêm bao khá dễ dàng mấy hồi,
 Mà lặn độn cứ lôi thôi mãi mãi.
 Xin ai nấy nên gác tay (*trên trán*) nghĩ lại:
 Trong trần hoàn vui thú có ra chi?

Thôi :

Chi bằng mau NIỆM hiệu A DI,
 Thì muôn kiếp đặng xa lìa NGHIỆP CHƯỚNG.

Chí tâm :

Triêu mộ Tây quy hướng,
 Đáo đắc lâm chung đổ PHẬT lai.
 Phật DI ĐÀ đâu có dối chi ai.
 Quyết (*lòng*) TIN chắc hẳn liên đài đặng lên :
 SEN VÀNG ẤT CÓ ĐỀ TÊN.

Sư THÍCH VIÊN THÀNH
(Bảo Đăng trích lục)

Qua bài Khuyến nhắc của Sư Thích Viên Thành, ta thấy đời người cũng ví như một giấc chiêm bao nào có lâu dài đâu !!!

Thấy đó rồi mất đó.
Trẻ đó rồi già đó,
Sống đó rồi chết đó !
Mau chóng thức tỉnh và gấp NIỆM PHẬT.
Và:
Đề Tâm quy hướng về cỏi Cực lạc ở Tây Phương,
Đừng có lo phiền và lặn độn mãi,

Kéo:

VÔ THƯỜNG đến rồi có ăn năn cũng muộn màng !!!

Tổ sư dạy:

Mạc đãi lão lai phương NIỆM PHẬT,

Cô phần (mộ) đa thị thiếu niên nhơn !!

(Chớ đợi đến già rồi NIỆM PHẬT,

Đồng hoang, mồ trẻ, thiếu chi người) !!

HỎI:

Thưa Cô Bảo Đăng,

Khi con chưa Tu thì đủ thứ NGHIỆP (lớn, nhỏ) đều đổ ra mỗi ngày, mỗi tháng, mỗi năm không bao giờ ngừng nghỉ cả, cũng giống như mấy con Cờ (domino) vậy, một khi nó bị ngã rồi, là cứ tiếp tục ngã cho đến khi không còn một con cờ nào nữa hết mới chịu ngưng.

Suốt những năm qua, con và gia đình cũng đã từng đi chùa, làm Phật sự rất nhiều, tham gia giúp đỡ cộng đồng, hội từ thiện, hội sinh viên, hội phụ nữ, hội Việt Mỹ, hội quân nhân v.v... bạn bè khắp nơi.

Nhưng Cô ơi! VUI đâu không thấy, ÒN đâu cũng không có, chỉ thấy toàn là phiền não, thị phi, hơn thua, tranh giành, đoạt lợi, phải quấy, thấp cao v.v....lòng sân si, tức giận, tủi hờn, hoạn nạn ngày thêm lũy từng, nghiệp chướng khảo đảo nhiều không thể nghĩ bàn. Ngay chính bản thân của con cũng chẳng hề nhận biết, hoặc có thấy biết đi nữa, cũng chỉ nghĩ :

Đó là lẽ tự nhiên mà thôi, rồi oán trách Ông Trời bất công !!!

Tuổi con nay cũng đã ngoài 70. NIỆM PHẬT, LẠY PHẬT mỗi ngày, mà NGHIỆP CHƯỚNG ngày càng chồng chất, chưa dứt trừ được chút xíu nào cả! Chắc nhờ vào TÂM của con chưa làm điều gì sai quấy. Có lẽ PHẬT, TRỜI còn thương tưởng, nên đưa đẩy con đến chùa PHÁP HOA tại Tucson, gặp được Thầy, nhất là được Cô Bảo Đăng đã bỏ nhiều thời giờ tận tình giảng giải, dẫn dắt cho con Tu tập và thực hành pháp môn MẬT TỊNH đúng y như Pháp môn của SƯ TỔ ĐẠI-NINH (THÍCH THIỀN TÂM) để lại, được thêm vào đó học hỏi những kinh nghiệm “Tu tập” trong đường đạo của Cô.

Nên sau một thời gian ngắn “chuyên tâm” TRÌ CHÚ, con mới nhận thức, thấy biết từng cái, từng loại NGHIỆP QUẢ đã, đang, sắp xảy đến cho con một cách thật rõ ràng, thứ tự có trước, có sau. Cô đã chỉ dẫn cho con phương cách để giải những cái NGHIỆP đã xảy ra rồi, những điều cần nên tránh, và đôi phó những cái NGHIỆP sẽ xảy ra trong tương lai (không lâu).

Cũng nhờ con có một niềm TIN (PHẬT), TIN (PHÁP), và TIN nơi những phương cách của Cô chỉ dạy, mà con nhận thấy những NGHIỆP QUẢ “tiêu dần,” “giảm” đi và

không xảy ra, nếu đã có xảy ra...thì cũng rất là nhẹ. Những phiền não trước kia giờ cũng “tan” bớt đi nhiều, lửa “sân” giờ cũng “hạ” thấy rõ. Thật là PHẬT PHÁP NHIỆM MẦU, công năng của Thần chú ĐẠI BI, chú DIỆT TỘI và chú HỘ THÂN không thể nghĩ bàn!

Ngày xưa chính ngay như con cũng nghĩ một cách thiện cận là :

Khi chưa TU thì không có sao hết, đông bạn bè. Sau khi TRÌ CHÚ, tu tập thì bị nhiều chướng duyên khảo đảo, sân si, gia đình bất ổn, Bạn bè xa lánh...thân nhân không còn lui tới nữa và còn phỉ báng pháp tu (Mật tông) của Phật, nhất là những chú của Sư Tổ ĐẠI-NINH truyền lại.. v.v... Cho nên con nản chí, không ai dám TRÌ CHÚ nữa là như vậy. Nếu như không có đại duyên gặp được Cô chỉ dạy, chắc giờ Con đã vào TÙ ở lâu rồi.

Con Hằng Tín (đệ tử của HT. TUYÊN HÓA), thành kính tri ơn đến Cô, nguyện chư Phật chứng minh và gia hộ cho những Phật tử hữu duyên và có lòng TIN sâu lớn, chân thật muốn “giải” nghiệp chướng, cầu được Vãng sanh, nên kiểm lại TÂM của mình đang “muốn gì ?” cho thật kỹ, rồi y theo cách SÁM HỐI THẬP NHỊ DANH, TRÌ CHÚ mà tu sửa, thì sẽ được kết quả tốt cũng giống như Tôi vậy. Thành kính.

ĐÁP :

Nam mô A DI ĐÀ PHẬT,

Mãi đến hôm nay, Bảo Đăng mới thấy có một vài Phật tử nhận thức rất là sáng suốt và chân chính về vấn đề “**TU MÀ BỊ KHẢO ĐẢO**” đều không đúng như đa phần mọi người đã từng nghĩ như vậy.

Phải biết là :

VẠN PHÁP DUY TÂM

Tất cả Pháp (tướng) trên thế gian đều từ nơi **TÂM** mà tạo ra hết.

Cho chí đến sơn hà, đại địa, bảo tố, binh đao, khói lửa, bảo lục, động đất, bệnh tật, kẻ ác gian, tàn tật, Quý, Ma, Yêu tinh, thủy quái, bùa, ngải, thư, ếm đối, siêu, đọa, phước, họa kéo đến khảo đảo, cũng đều xuất phát từ nơi **TÂM “quấy ác”** của chúng sanh mà có ra hết. Trên khắp thế giới hiện nay “khổ nạn” mà chúng sanh đang lâm vào một cách trầm trọng cũng phát xuất từ nơi “**TÂM ÁC**” của chúng sanh.

Cũng vì lòng từ bi, thương xót chúng sanh, từ vô thủy kiếp đến nay đã có những cái Tâm xấu, ác, cố chấp, ngã mạn, ngu si, vô trí huệ như thế, nên **PHẬT** mới ra đời, ứng xuống cõi Trần để cứu độ chúng sanh ra khỏi sông mê, biển khổ, giải thoát ra 3 cõi, sáu nẻo luân hồi, để mong có ngày được thành **PHẬT**, thành **TỔ**.

Những pháp môn Tu mà Phật để lại, giúp cho chúng sanh, và các người học Phật chúng ta có thể giải thoát tất cả chướng nạn, tất cả tội lỗi, giải hết nghiệp

chương nặng nề, ngay chính cả các trọng tội như :

Phỉ báng Tam bảo, Tứ trọng, ngũ nghịch, thập ác v.v... cũng đều được tiêu trừ. Thì có nào mà nói một cách sai quấy rằng :

Tại vì TU mà bị khảo đảo, nghiệp lại đổ ra quá nhiều, mà không thêm tu nữa, liệng bỏ đi.

Rồi :

Trước không TU, giữa không Tu, cuối cũng không thêm tu luôn, vui chơi thả cửa, ngày giờ rảnh thì đi khắp nơi thăm viếng, và kết bạn bừa bãi hết. Thử hỏi đến khi chết thần thức sẽ đi về đâu, trước sau vẫn y nguyên như cũ, đoạ là đoạ...luôn, vô phương cứu chữa.

Vậy xin **HỎI** người học Phật như chúng ta đây có biết :

a. **Phật ra đời để làm gì không ??**

Và :

b. **Bản hoài của Phật khi giáng trần, đản sanh như thế nào ?**

Có biết :

c. **Tam thế Phật ra đời đều đồng một pháp “giải thoát” cho chúng sanh không ?**

d. **Tất cả pháp môn tu của Phật để lại, mục đích là giải nghiệp, cứu nạn KHỔ, độ cho chúng sanh ra khỏi sông mê, thoát luân hồi, sanh tử. Nếu Pháp của Phật không giải được, không cứu được mà còn làm cho thêm tội nặng nữa, chúng sanh đoạ hết, thì Phật ra đời để làm chi, có ích lợi gì đâu???**

Bảo Đăng thường nghe Phật tử lớn tuổi hay bắt tội con cháu như là :

- *Còn nhỏ tuổi mà thờ Phật bị tội.*
- *Đeo Chú, đeo tượng Phật mà vô phòng vệ-sinh mang tội.*
- *Đắp mền Tỳ-lô ngũ mang tội.*
- *Nhà cửa còn chưa khang trang mà thờ cúng Phật bị tội,*
- *Nhà đang ở chung với người khác thờ Phật không được, sợ tội.*
- *Nhà đang ở chưa được sạch sẽ thờ Phật mang tội.*
- *Còn ngủ chung với chồng, không được trì Chú, niệm Phật mang tội.*
- *Còn vợ chồng trẻ, còn gần gũi nhau mà đắp mền Tỳ lô ngũ mang tội chết luôn !*
- *Nằm trên giường mà niệm Phật, Trì Chú tội chết.*
- *Đàn bà, con gái đang có kinh nguyệt không được lay Phật, không được đốt nhang, không được đi chùa, không được lên chánh điện tụng kinh, không được trì Chú, niệm Phật tội lút đầu.*
- *Con nít không được trì Chú mang tội.*
- *Còn ăn mặn không được trì Chú !*

- Nghiệp còn nặng nề quá, không nên trì Chú sẽ bị khảo đảo, điên khùng đó.
- Muốn được vãng sanh chỉ nên Niệm Phật, không được trì Chú !
- Muốn tu hành được mọi người kính trọng thì phải cạo đầu, xuất gia !
- Muốn có được danh tiếng, nhiều tiền của, được nhiều người bái xá...thì phải cất chùa cho lớn, đẹp, tượng Phật cho to, làm bằng ngọc, bằng vàng vv.....
- Muốn được đông Phật tử, chùa to, nhiều tiền của thì phải chịu thuận theo những Tâm “muốn” của chúng sanh, thì sẽ được chúng sanh ủng hộ hết mình.

Nên họ nói câu rằng :

- “**Mình phải tùy thuận theo tâm của chúng sanh mà cứu độ**”...Mô Phật !!
- **Không được nói cái sai, cái quấy, cái ác, cái tà của người Tu sẽ bị đọa địa ngục hết !.**

(cho nên không một ai dám chỉ cái sai, dám nói một lời nào cả, chỉ làm thỉnh lấy mắt ngó, hoặc không còn lui tới chùa đó nữa. Có rất nhiều người còn hết lòng ủng hộ cho Họ tạo ác, và giúp tiền của cho Họ làm thêm nhiều điều tội lỗi, xúm lại tiếp tay với Họ giết Phật, diệt chánh Pháp nữa, rồi hô hào lên là cứu độ chúng sanh. v.v...).

Nếu như mỗi động tác, mỗi lời nói đều thành tội hết, thì không còn ai dám tu cả. Phật làm sao cứu độ chúng sanh chứ ?

Vậy cứu độ chúng sanh thoát khổ, thoát nạn bằng cách nào ?

Phải biết : **CÓ TỘI HAY KHÔNG TỘI đều do TÁC Ý hết.** Cái tội, cái phước đều do cái TÂM (thiện, ác) của chúng sanh mà tạo tác cả.

*Con dao không ác,
Cái chuông không hiền.
Hiền, ác do Tâm,
Siêu, đọa do thức.
Tội do tác ý.*

Cho nên, nếu là Phật tử chân chánh thì phải tự kiểm cái TÂM của mình mỗi ngày, giống như lính giữ thành vậy. Rồi y theo lời Phật dạy mà tu sửa thân tâm, giải nghiệp cho chính bản thân mình trước khi chết, và phải biết tu sửa lại những hành vi sai quấy trước kia.

Đồng thời nên :

- **Quy y Tam Bảo, Giữ gìn Ngũ Giới, Tu Thập thiện nghiệp.**

(của Thân, Khẩu, Ý thì mới bảo đảm không bị sa đọa vào ba nẻo ác (địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh).

- **Phải luôn làm việc lành, tránh việc ác.**
- **Xa lánh tà sư, bạn ác (tổn hữu).**

- **Sám hối THẬP NHỊ DANH NHƯ LAI LỄ SÁM DIỆT TỘI.**
- **TRÌ CHÚ** thật dũng mãnh cho phát sanh ra “**thần lực**” (*mới giải được nghiệp nạn, ma nạn*).
- **NIỆM PHẬT** thật nhiều để có đầy đủ công đức, có được cái tâm “**thiện**”, có lòng “**Từ, bi, hỷ, xả**” mới bảo đảm được vắng sanh Cực Lạc.
- Xong rồi đem hết công đức tu hành hồi hướng cho oan gia, trái chủ để bảo đảm cho ngày lâm chung của mình sẽ không bị nghiệp lực lôi kéo, mà được dự phần trong chín phẩm sen ở Cực Lạc quốc.

Phải biết thêm rằng **TAM THỂ** (3 đời) **chư PHẬT** ra đời đều đồng một bản hoài, đó là :

1. **Thuyết ra Pháp “giải thoát”**, để cứu độ tất cả chúng sanh thoát khổ.
2. **Vì lòng đại “từ bi”**, muốn cho chúng sanh được “**Khai ngộ**” và được “**cứu độ**”.

Một “**đại sự nhân duyên**” của đức **PHẬT** thị hiện ra nơi đời là vì muốn làm cho chúng sanh được :

Khai phát, khai thị, ngộ, nhập vào TRI KIẾN (*cái thấy biết*) của **PHẬT** (*chứ không phải cái thấy biết của chúng sanh*).

Và :

Chúng nhập vào PHẬT tri kiến.

Để :

Cho người học Phật chúng ta vun trồng công đức.

Do vì như thế nên :

Người học Phật phải nên phát lòng Tin tưởng, và tinh tấn mà hành trì, tất sẽ được sự đại lợi ích không thể nghĩ bàn.

Tất cả nghiệp quả mà chúng ta đã gieo trong quá khứ và hiện tại sẽ gia tăng mỗi ngày thêm lớn. Nếu chúng ta vẫn ngoan cố không chịu **SÁM HỐI, TU SỬA, GẦN GỮI MINH SỬ, THIỆN HỮU, TÂM VẮN LÀM ÁC**, thì thử hỏi những nghiệp lực đó sẽ như thế nào, sẽ chiêu cảm điều gì, vì chương duyên quá nặng, nên khi chết không có người **HỘ NIỆM**, thần thức sẽ đi về đâu ?

Tất cả những pháp môn mà **PHẬT** đã thuyết dạy ra và để lại, đặc biệt là 2 pháp môn **NIỆM PHẬT** và **TRÌ CHÚ** rất là cần yếu cho chúng sanh chúng ta trong thời buổi **MẠT PHÁP** đầy Ma nạn và Đấu tranh kiên cố hiện nay.

Phật Tử không hiểu Pháp, cứ “**tưởng**” rằng :

Tôi chỉ chuyên nhất tu theo Tịnh Độ mà thôi, chỉ biết niệm Phật, không cần Trì Chú, vì tu hai cái sẽ không được nhất tâm, không được cảm ứng và không được

vãng sanh !

Vậy xin hỏi :

Có được bao nhiêu người niệm Phật được nhất tâm, được cảm ứng với Phật, với Bồ Tát và được VẮNG SANH ?

Nếu như được nhất tâm rồi, có được cảm ứng với Phật, với Bồ Tát rồi thì tâm phải luôn có Phật ngự. Mà tâm đã có Phật (*ngự*) rồi, sao không thấy lòng “**tù, bi, hỷ, xả**” phát ra vậy ? Chỉ thấy đủ loại “**chấp**”, đủ loại tham cầu, miệng niệm Phật, mắt ngó “**lỗi**” người, rồi chỉ trích, chê bai, phỉ báng Tam Bảo, nhất là thường sanh lòng cố chấp, hơn thua, phải quấy, sân si, ganh tỵ, nên tìm đủ mọi cách (*độc ác*) để hãm hại người có căn lành phải bỏ Tu, bỏ chánh đạo !

Cho nên, muốn bảo đảm được vãng sanh trong kiếp này, song song với NIỆM PHẬT ta cần phải kiêm thêm phần TRÌ CHÚ, mới giải được sự khảo đảo (*oan gia*) kéo đến đòi nợ, và **HÓA GIẢI ĐƯỢC THIÊN TAI sắp xảy ra rất gần**.

Hai chữ MẬT TỊNH này, hàm ý là :

Người tu phải TRÌ CHÚ (Mật) trước, rồi NIỆM PHẬT (Tịnh) sau. Vậy mới đúng pháp tu tập của Tổ Sư chỉ dạy.

Để giúp cho chư Phật tử hữu duyên đang và sẽ tu theo Mật Tịnh pháp môn có thêm niềm tin sâu chắc và hiểu biết rõ thêm về MẬT TÔNG (*chánh truyền của Phật gia*), hầu nhất tâm hành trì cho thật đồng mãnh.

Bảo Đăng xin chỉ dẫn phương cách trì Chú đúng pháp và giảng rõ :

- **Mật Tông là gì ?**
- **Tại sao phải Trì Chú ?**
- **Làm sao hóa giải được Thiên Tai ?**

Đây là một pháp tu bí mật của Phật giáo, dạy về cách “**bất ấn**”, “**trì Chú**” v.v... Pháp tu này có tính chất liễu nghĩa (*trọn đủ*), căn cứ vào nơi tâm pháp bí truyền.

Trong các hành môn mà Phật đã chỉ dạy cho chúng sanh nương theo tu tập trong thời buổi “**mạt pháp**” sau này, hành môn nào cũng đều có một tôn chỉ thù thắng vi diệu.

Ví dụ như :

- Bên **Tịnh Độ** lấy tôn chỉ : “**Một đời vãng sanh, được bất thối chuyển**” làm tông.
- Bên **Thiền Tông** lấy tôn chỉ : “**Chỉ thẳng lòng người, thấy tánh thành Phật**” làm tông.
- Bên **Hoa Nghiêm** lấy tôn chỉ : “**Lìa thế gian, nhập pháp giới**” làm tông.

- Bên **Pháp Hoa** lấy tôn chỉ : “Phế huyền, hiển thật” làm tông.

Và riêng :

- Bên **Mật Tông** lấy tôn chỉ : “**Tam mật tương-ưng, tức thân thành Phật**” làm tông v.v...

Tam mật là: - **Thân mật - Khẩu mật - Ý mật**

Tóm lại, Pháp môn tuy nhiều và tôn chỉ khác nhau, nhưng tựu trung rồi cũng quy về một mục đích duy nhất là **giải thoát** mà thôi.

Mật Tông là một trong những tông phái của Phật để lại cho chúng sanh tu tập. Đây là một hành môn thuộc về “**bí mật pháp môn**”, chuyên dạy về cách trì Chú, bắt ấn, nên phải có Sư thừa (*tức người truyền dạy*).

1. Sao gọi là Trì ?

TRÌ có nghĩa là giữ hoài không cho mất, không cho quên.

2. Sao gọi là CHÚ ?

CHÚ là Thần Chú, là lời bí mật.

Có người không hiểu, nói rằng : Thần Chú là của Thần đạo thuyết ra. Đó là trật, là sai lầm.

- Chữ THẦN nơi đây có nghĩa là “**thần thông, linh thông, biến hoá**”.
- Chữ CHÚ thì còn gọi là CHON NGÔN.

Những câu Thần Chú của chư Phật và Bồ Tát thuyết ra có oai lực và công đức không thể nghĩ bàn. Ta phải nên phân biệt giữa TRÌ chú và NIỆM chú.

TRÌ chú : Tức là 1 câu chú phải được lập đi lập lại liên tục từ vài trăm biến (*trăm lần*) trở lên, thì mới được gọi là trì. Còn chỉ đọc 3 câu, 7 câu, thì là niệm, chứ không được gọi là trì.

TỤNG chú hoặc **NIỆM chú** : Tức là chỉ lướt qua có một lần mà thôi. Chẳng hạn như “Thập Chú Lăng Nghiêm” sáng được tụng lướt qua có 1 lần thôi, chứ không có tụng lần thứ 2, thứ 3.

Thần Chú tiếng Phạn gọi là **Dhàrani** (*Đà ra ni*), tiếng Hán dịch là **Tổng Trì**, tiếng Anh gọi là **Mantra**.

Nó mang ý nghĩa bao trùm (*tổng*) tất cả Pháp, gìn giữ (*trì*) tư tưởng cao thượng từ vô lượng diệu nghĩa của nội tâm. Câu “**Thần Chú**” là cả một “**Tâm Ý**” của chư Phật, Bồ Tát đối với chúng sanh.

Ý nghĩa của Thần Chú thì cực kỳ bí mật, không ai hiểu được, ngoại trừ bốn tôn (*vị chủ*) của Thần Chú đó mới biết được mà thôi.

Đà ra ni là tên gọi chung cho tất cả các loại Thần Chú của Phật pháp. Có ba loại Đà

ra ni, đó là : Một chữ, nhiều chữ, và không chữ (*vô tự*)

- Vì bao gồm vô lượng pháp, nên gọi là “**Tổng**”
- Vì giữ chứa vô lượng nghĩa, nên gọi là “**Trì**”

Thần Chú của Phật khác với chú của Tà đạo. Chú của Phật có công năng phá tà lập chánh, tiêu diệt nghiệp ác, phá được vọng tưởng tà quấy, phát sanh trí huệ, tăng trưởng phước đức căn lành, ngăn trừ tội lỗi, cứu mình độ người thoát khỏi ma nạn, nhất là cứu độ cho vong linh được siêu thoát một cách tuyệt diệu và hy hữu, đưa người từ cõi Phàm đến cõi Thánh nhanh chóng, gần gũi cùng cảm ứng đạo giao với Phật, Bồ Tát, Thánh Thần và thành tựu được đạo quả.

Còn Thần Chú của Tà đạo chỉ làm hại người, hại vật, gieo tai họa cho người, chết phải đọa vào 3 ác đạo.

Thần Chú tuy không có thể giải nghĩa ra được, nhưng nếu chí tâm, thành kính thọ trì, thì sẽ được công hiệu kỳ diệu khó thể nghĩ bàn. Cũng giống như người uống nước, cảm giác ấm hay lạnh thì chỉ người đó tự biết – còn người khác thì không cách chi biết được, cũng không hiểu được hoặc không tin được. Phần công hiệu của việc trì Chú cũng vậy, chỉ riêng người chuyên trì Chú mới biết rõ nó hiệu nghiệm như thế nào mà thôi !

Thường thì một câu Thần Chú hay câu thần chú gồm hết một bộ Kinh. Vậy cũng đủ hiểu hiệu lực, công đức của câu Thần Chú mà Phật nói ra không thể nghĩ bàn.

Thí dụ như :

1. **Bộ Kinh ĐẠI BÁT NHÃ** gồm có 600 quyển, mà chỉ có một câu Thần Chú gom hết 600 cuốn Đại Bát Nhã. Đó là câu :
Yết đế, yết đế ba la yết đế, ba la tăng yết đế, bồ đề tát bà ha.
2. **Kinh ĐẠI BI TÂM ĐÀ RA NI** kết lại hết 85 câu chú :
Án, tất điện đô mạn đa ra, bạt đà dạ, ta bà ha.
3. Nguyên cuốn **Kinh CHUẨN ĐỀ** kết lại câu :
Án chiết lệ chủ lệ chuẩn đề ta bà ha.
4. **Kinh LĂNG NGHIÊM** gồm có 9 cuốn, kết lại trong câu :
Án, a na lệ tỳ xá đề, bệ ra bạt xà ra đà rị, bàn đà bàn đà nê, bạt xà ra bàn ni phẩn hồ hồng đô lô ung phẩn, ta bà ha.
5. **Kinh HOA NGHIÊM, Kinh PHẬT ĐÁNH TÔN THẮNG ĐÀ RA NI** v.v...
thì cũng y như vậy.

Lại nữa, phải nên biết :

Câu **CHƠN NGÔN** (*Thần Chú*) đây là thuộc về “bất tư nghì thần lực”.

Còn :

Câu NIỆM PHẬT thì thuộc về **“bất tư nghi công đức”**.

Cả hai, một **MẬT**, một **TỊNH** đồng chung nguồn gốc mà sanh ra, đều có năng lực đưa hành giả về nơi Tịnh Độ (*nói chung*) và vãng sanh về cõi CỰC LẠC (*nói riêng*), chứ không phải :

Trì Chú thì không được vãng sanh. Chỉ chuyên Niệm Phật mới được vãng sanh !

Nay Tổ Sư Thích Thiên Tâm đã phối hợp cả hai phần (**MẬT** và **TỊNH**) lại thì sự kiến hiệu càng tăng thêm gấp bội. Cái tâm “lực” đưa tới Cực Lạc nhanh chóng, an lành không bị trắc trở.

Như **VÔ LƯỢNG THỌ NHƯ LAI** Đà ra ni,

- Tụng một biến thì tất cả các tội **tứ trọng, ngũ-nghịch, thập ác** thảy đều **tiêu diệt**.
- Tụng 3 biến, **tất cả tội chướng** đều được **tiêu trừ**.
- Tụng 7 biến thì **dù cho hàng thiện nam, tín nữ tại gia phạm giới căn bản, hàng Tăng Ni phạm tội tứ khí, bát khí và các trọng giới khác, đều trở lại được giới phẩm thanh tịnh**.

Hành giả khi kết Ấn tụng trì Thần Chú liền được chư **PHẬT** phóng quang tụ nơi đỉnh đầu và được các Ngài nhiếp thọ.

Tụng đến 1 vạn biến (10.000 lần), tâm Bồ Đề (tâm Phật) hiển hiện trong thân không quên mất.

Người trì niệm dần dần thể nhập vào tịnh tâm tròn sáng, trong sạch, mát mẻ như trăng thu, tiêu tan hết tất cả phiền não. Khi lâm chung sẽ thấy đức **A DI ĐÀ** Như Lai, cùng với vô lượng trăm ngàn ức chúng **BỒ TÁT** đến vây quanh, an ủi, bao che và tiếp dẫn. Đương nhân liền được sanh về một trong 9 phẩm sen ở cõi Cực Lạc.

Như đã nói ở trên, chỉ có **“Bổn Tôn”** (*tức là vị chủ của Thần Chú đó*) mới có thể hiểu được nghĩa lý của Thần Chú ấy mà thôi.

Ví dụ :

Chú **“Lục Tự Đại Minh”** **Um, Mani Padmé Hùm** (*Hán dịch theo “Phạm âm” là : Án ma ni bát di hồng*) thì ngoài Đức Quán Thế Âm Bồ Tát và chư Phật ra, không ai hiểu được hết nghĩa lý ảo bí của nó (*kể luôn tất cả các đại Bồ Tát khác ở 10 phương cũng không hiểu thấu được*).

Người đời không biết, nên đã cố tình dịch giải ra nghĩa ý, cho nên mất đi phần công lực của Chú, nhất là dùng tâm phân biệt mà trì Chú, thành ra trì Chú hoài mà vẫn không có kết quả gì hết.

Từ trước đến nay, các hàng Phật tử Trung Hoa, Việt Nam, v.v... khi đọc tụng Thần Chú đều có chút phần hơi trại, so với Phạm âm (*tức âm của chữ Sanskrit, Bắc Ấn-Độ*), nhưng việc ấy không quan ngại gì, miễn là dùng **“tâm chí thành, tin tưởng”** khi trì niệm, thì cũng vẫn được hiệu nghiệm như thường.

Trong Kinh “Đại Bi”, Đức QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT có dạy :

“Người nào đối với Đà ra ni này sanh lòng nghi không tin, phải biết kẻ ấy sẽ vĩnh viễn mất sự lợi ích...”

Cho nên, muốn được hiệu nghiệm trên đường tu **MẬT TÔNG** thì điều bí quyết là chớ nên khởi lòng nghi ngờ, phân biệt đúng sai, hoặc hiểu nghĩa hay không hiểu nghĩa, khinh báng chi cả. Dù cho lòng **“nghi”** ấy nhỏ như hạt bụi đi chăng nữa, quyết cũng **“chẳng nên có”**. Cứ một lòng chắc dạ y theo đó mà hành trì thì được gọi là trì Chú **“đúng như pháp”** vậy, vì chư Phật, Bồ Tát vốn không bao giờ vọng ngữ (*nói lời dối gạt*).

May mắn cho chúng ta trong kiếp này còn gặp được chánh pháp, còn học được chánh pháp, được minh sư thiện hữu chỉ dạy cho phương cách trì Chú để giải nghiệp tội, nếu còn cố chấp không chịu tu, thì thử hỏi kiếp sau cái chấp sẽ nặng như thế nào ? Làm gì có được trí huệ để mà làm được những điều tốt ? Kiếp này đã có tâm bỏn xén, nghi kỵ rồi, kiếp sau hết phước, sẽ ra sao ?

Cho nên, rất mong quý bạn đồng tu phải cố gắng lên, tinh tấn trì Chú, niệm Phật, và phải **“Tận tâm, Tận lực, Tận cường”**, tu hành để chắc thêm phần vãng sanh cho mình, thì mới thành tựu được đạo quả. Làm được như vậy mới không phụ lấy chính mình, và trả được ơn sinh thành, dưỡng dục của Cha Mẹ nhiều đời nhiều kiếp, đúng với câu :

Nhất nhân hành đạo cứu huyền thăng.

Trước độ mình, sau độ người, và độ khắp thế nhân.

Chúng ta ai cũng muốn lo lắng cho cha mẹ mình luôn được đầy đủ phần vật chất. Nhưng, dù làm được trọn vẹn mấy đi nữa, cũng chỉ là trả **“Tiểu Hiếu”** mà thôi, vì đó chỉ là giúp cho Cha Mẹ tạm thời bớt khổ, chứ không cách chi giúp cho Cha Mẹ thoát khỏi sự khổ của sanh tử luân hồi. Chi bằng, nếu ta nỗ lực tinh tấn tu hành theo pháp môn Mật Tịnh này, lại biết khuyên Cha Mẹ, gia đình, bạn bè v.v... tu hành như mình, thì sẽ được vãng sanh về Cực Lạc trở thành bậc Bồ Tát sau khi mạng chung. Chừng đó thì quay lại cõi này để độ hết Cha Mẹ nhiều đời nhiều kiếp, v.v... trả **“Đại Hiếu”** !

Chúng ta đang trong thời kỳ **Tháp tự kiên cố** bước qua thời kỳ **Đấu tranh kiên cố**; Pháp diệt, Ma cường (*thịnh*). Tâm chúng sanh ngày càng thêm xấu ác.

Phật đã huyền ký rằng :

Trong thời kỳ mạt pháp này, tà sư “**phá chánh pháp**” nhiều như cát sông Hằng (*Kinh Lăng Nghiêm*), ngoài ra còn có 96 ngoại đạo, tà giáo tìm đủ mọi cách để tiêu diệt Phật giáo nữa, không cho một ai tu thành đạo cả. Tương lai sẽ không còn in kinh, thuyết chánh pháp nữa. Hiện nay chúng ta cũng đã nhận thấy biết rồi, Phật pháp đang bị phá hoại (*tiêu diệt*) một cách tinh vi và khéo léo đến nỗi ít có ai nhận diện ra được.

Nó khảo đủ mọi cách hết :

Nội khảo, ngoại khảo, thuận khảo, nghịch khảo v.v...

Nó làm cho tâm tánh con người không còn NHÂN TÌNH nữa (*càng ngày càng ác hiểm*).

Chúng ta khó thể nào có được tâm lực, chánh tâm, chánh trí, và chánh kiến cả. Hiện nay, tâm của con người bị ô nhiễm ngày càng nghiêm trọng. Nào là tham lam, cố chấp, tranh đua, sân hận, dâm dật, v.v... vì thế, cho nên dẫn đến cả thế giới đang lâm than trong đau khổ, tai nạn, binh đao khói lửa, chiến tranh sớm muộn sẽ bùng nổ trong nay mai.

Muốn biết trong tâm của chúng sanh như thế nào, thì cứ nhìn ra ngoài thế giới hiện nay ra sao sẽ biết liền. Bên trong tâm con người thì đầy phiền não, bên ngoài thì quá nhiều cám dỗ. Xã hội sao không động loạn cho được ?

Ma quỷ dựa nhập đầy đường, không bỏ sót một ai, chúng vô từng nhà, từng quán chợ, đi vào tâm thức của từng người (*trong khi thức, cũng như trong lúc ngủ, mà nó biết mặt, biết tên, biết nhà.vv...*) quấy phá khắp nơi trên thế giới, nhà nhà khói đen bao phủ, người người khổ sâu, ai oán...nên chiêu cảm đến bão lụt, khói lửa cháy lớn, thất nghiệp, đói khổ lan tràn, nhà tan cửa nát, mất nhà mất việc làm, bệnh tật ngày càng nhiều khó chữa trị v.v...

Cũng vì do từ nơi TÂM xấu ác của con người mà phát sanh ra hết cả. Nếu như mọi người đều có cái tâm tốt, tâm an, tâm đầy lòng bác ái, thì gia đình sẽ được vui vẻ, thuận hòa, thế giới sẽ an bình, phồn thịnh. Dù cho Ma quỷ dữ cách mấy cũng chẳng làm gì được, đôi khi họ còn kính phục mà chịu quy mạng lễ !

ĐÚC TRỌNG QUÝ THẦN KINH.

Mong sao chúng ta hãy mau buông bỏ những thói hư tật xấu, cố chấp của mình đi, mà sám hối lo tu sửa (*từ xấu ra tốt*), buông bỏ những việc vừa ý hay không vừa ý, đúng với sai v.v... để chuyển hướng nạn tai sắp xảy ra, hầu được an lành sống đến ngày trăm tuổi.

Sư Tổ (Đại Ninh) THÍCH THIỀN TÂM đã thấy biết trước là sau này đa phần các Phật tử nói riêng và mọi người nói chung, đều bị tà ma dựa, nhập và bị khống chế, ít có ai tu mà được đầu thai lại làm người, thì đừng nói chi đến việc giải thoát về cõi Trời, cõi Phật.

Với lòng từ bi quảng đại, Ngài mới khai mở ra pháp tu **MẬT TỊNH**, soạn ra những Thần Chú từ trong **MẬT TẠNG** (của *Đại Tạng Kinh*), hầu cứu độ các Phật tử có thiện căn (và chân thật tu hành) thoát khỏi Ma nạn, để giữ vững được đường tu, mới bảo đảm được vãng sanh về nơi Cực Lạc Tịnh Độ

Ai thật tâm tu hành bắt buộc phải kiêm thêm **TRÌ CHÚ** để hộ thân và tâm không bị khảo đảo mà lạc vào lưới của Ma, lấp đi con đường vãng sanh vậy.

Như đã nói ở trên,

- **NIỆM PHẬT** được bắt tư nghi **CÔNG ĐỨC**
- **TRÌ CHÚ** được bắt tư nghi **THẦN LỰC** (cái lực này sẽ giúp cho ta thoát nạn khổ)

Nếu chỉ chuyên **NIỆM PHẬT** mà không có **TRÌ CHÚ** đi kèm, thì cũng giống như người đang bị đủ thứ bệnh tật, kẻ ác bao vây tứ phương, ngày đêm chẳng được yên, mò mẫm, lê lét mà đi, không may gặp phải giặc cướp (Ma) ồ ạt xông đến bắt, chừng đó thì :

- **Không có TÂM LỰC** (không biết dụng tâm)
- **Không có SỨC LỰC** (để chống trả)
- **Không có TRÍ LỰC** (để phân biệt chánh tà)
- **Không có chút THẦN LỰC** (nào để đề kháng) cả

Lúc đó sợ quá, không còn nhớ niệm Phật nữa, á khẩu đứng tim mà chết. Vậy thần thức có còn được yên ổn về Cực Lạc không ?

Từ bi phải có trí huệ đi kèm. Niệm Phật phải có Thần Chú đi kèm (hai cái này không thể thiếu một).

Những người không có chánh tâm, không chân thật tu hành cần cầu giải thoát, hoặc có cái **TÂM NGHI NGỜ, PHÂN BIỆT, XẤU, ÁC** v.v... thì khó thể trì Chú cho được, sẽ dễ bị “tẩu hỏa nhập ma” (bởi vì thần chú thì thuần “**CHÁNH**”, nếu như đem cái Tâm “**TÀ**” mà trì Chú thì không thể nào cảm ứng hoặc thành tựu được là như vậy). Cho nên, trong thời kỳ pháp diệt tận này, rất ít có người “dám” trì Chú, hoặc biết chỉ dạy về Ấn chú của Phật gia một cách tỏ tường.

Thậm chí có nhiều người sợ không dám trì Chú, lại còn phỉ báng và ngăn cấm người trì Chú nữa. Nhưng họ không hiểu rằng :

Chính Đức **PHẬT** xưa kia cũng đã dùng Thần Chú để hàng phục Ma quân, và cứu độ tử của Ngài ra khỏi Ma nạn !

Ta hãy thử hỏi :

Người TU (*trụ trì ở trong chùa*) đã dùng Thần Chú gì để sai tịnh Chùa, sai tịnh hàng ngày cho bản thân (*mỗi khi ăn, uống, tắm gội*), cúng vong linh, cầu siêu, phát tang, xả tang, triệu hồn, thí thực, phóng sanh, cho đến công phu mỗi sáng v.v... ? Hỡi ôi ! Có được mấy người chịu TIN, chịu trì Chú, và thi hành đúng theo như điều luật của nhà Phật ?

Hiện nay, đa phần Phật tử chỉ thích tụng Kinh, niệm Phật cầu PHƯỚC qua ngày, hoặc thích ngồi Thiền hơn là Trì Chú (*tức là tu theo MẬT TÔNG chân chánh của PHẬT*) vậy.

Muốn biết thể giới Quy Y Tam Bảo của mình còn hay mất, hãy xem lại cái tâm của mình (*có làm những điều xấu ác, có gần gũi, hoặc thân cận với kẻ ác không*) thì sẽ biết ngay. Như là :

- Tham tiền, tham danh, tham lợi.
- Việc xấu nào mà không làm.
- Thị phi nào mà không nói.
- Không nói “có”, có nói “không”.
- Nói xấu Phật, nói xấu người tốt.
- Thường hay sân giận, Tâm tánh ích kỷ, bòn xén.
- Thường ganh tỵ, đố kỵ
- Tranh chấp phải quấy, thấp cao.
- Cố chấp, hận thù không xả.
- Tranh đấu không biết mệt.
- Giành giật cái tốt về mình.
- Không biết ơn nghĩa, liêm sỉ.
- Nhục mạ người chân tu.
- Khinh sư diệt tổ.
- Giết Thầy, hại bạn
- Dẫn dắt Phật tử tu sai lầm (*không giống đường lối của Phật, của Tổ sư muốn dạy*)

Đó chỉ là lược ra sơ sơ ở trên cũng đủ thấy Tam Quy, Ngũ Giới đã là khó giữ nổi, thì nói chi đến Bồ Tát giới, Tỳ Kheo giới !!! Thì Thần Thánh nào tiếp tục gia hộ cho mình đây?!

Thân hôi thì người đời lánh xa.

Tâm hôi thì thần thánh lánh xa.

Nếu như đã mất hết thể giới Quy Y rồi, thì tự động 25 vị Thần theo hộ cho mình cũng sẽ bỏ đi luôn. Chừng đó, Ma quỷ sẽ dễ dàng nhào vô làm hại, bắt hồn, bắt xác

mà thôi...

Có rất nhiều Phật tử chưa hiểu thấu, nên nghĩ rằng :

Tu Tịnh Độ (niệm Phật) rất dễ, người (chánh hoặc tà) nào cũng tu được. Còn tu theo Mật Tông thì rất khó (trì chú hoài cũng không thấy có kết quả gì cả), và người mà trì Chú sẽ không thành được đạo quả. vv... !

Hoặc là :

*Muốn về Cực Lạc mau, thì phải “**chuyên**” niệm Phật, không nên trì-Chú. Vì tu hai pháp môn (Mật Tịnh) một lượt sẽ bị chi phối, không được nhất tâm, không được vãng sanh !*

Cho nên, hiện nay hầu hết Phật tử đã từng tu theo pháp môn MẬT TỊNH đều từ từ bỏ trì Chú (Hộ thân, Diệt tội, Lăng Nghiêm, Đại Bi, Bát Nhã, Vãng Sanh v.v...), cho đến bỏ đắp mền Tỳ Lô luôn nữa.

Phải biết rõ thêm rằng, ba môn vô lậu học : **Giới, Định, Huệ** tượng trưng cho **Giác, Chánh, Tịnh**, và lại cũng tượng trưng cho **Tam Bảo : Phật, Pháp, Tăng**.

- **Phật** nghĩa là “**Giác Ngộ**”.
- **Pháp** tức là “**Chánh Pháp**”.
- **Tăng** mang ý nghĩa “**Thanh Tịnh**”.

Tu học Phật Pháp không ngoài ba môn Giác, Chánh, Tịnh này. Đây cũng ví như ba cửa Tam-Quan trước cổng chùa, vào được một cửa là vào được nhà của Như Lai.

- **Như Thiền Tông thì chủ trương thấy tánh thành Phật.** Đây là theo môn “Giác” mà tu hành.
- **Giáo Tông thì chủ trương nghiên cứu Kinh Giáo.** Đây là theo môn “Chánh” mà tu hành.
- **Mật Tông và Tịnh Độ đều giống nhau, vì đòi hỏi phải có tâm “Thanh Tịnh”.** Đây là theo môn “Mật Tịnh”.

Tịnh Độ và Mật Tông đều là pháp môn “**Nhị Lực**”. Nghĩa là ngoài sức mình tu ra (*tự lực*), còn được nhờ vào “**Từ lực**” (*tha lực*) bốn tôn của Thần Chú và “**Tâm lực**” của chư Phật gia trì.

Vì thế :

Hai môn “Mật” và “Tịnh” song tu thì rất là “hạp” căn.

Còn ngược lại :

Hai môn “Thiền” và “Tịnh” song tu, thì không hạp (*căn*) được, trừ khi là người Thượng Thượng căn, vì một bên theo Không môn (*Thiền*), còn một bên theo Hữu môn (*Tịnh*).

Cho nên, Mật Tông và Tịnh Độ đều khó như nhau và cũng đều dễ như nhau.

Tại sao dễ ?

Dễ vì câu "A Di Đà Phật" hay Chú "Um Brum Hùm", thì ai cũng trì được.

Nhưng tại sao khó ?

Khó bởi vì cả hai đòi hỏi người Trì (Chú), hoặc Niệm (Phật) đều phải có được cái TÂM TRONG SÁNG, thì mới có thể phát sinh ra được "tâm lực", rồi từ tâm lực đó dần dần mới có được "thần lực."

Chính cái "tự lực" này mới phụ với "tha lực" của Đức Phật A Di Đà mà đưa mình về Cực Lạc được.

Nhờ có Tâm lực trong sáng mới bắt được bằng tần của chư Phật, mới cảm ứng đạo giao, mới giải nạn Thiên tai, và được tiếp dẫn vãng sanh.

Còn như, nếu dùng cái tâm phân biệt, tâm phan duyên, tâm cố chấp, tâm xấu ác mà niệm Phật thì sẽ bắt nhằm phải bằng tần của Ma, khiến cho Ma Quỷ kéo đến đầy nhà, bệnh tật kinh niên, khảo đảo không ngừng, gia đình bất an, sở cầu không được như ý. vv... Dù niệm Phật bề cổ cũng không được vãng sanh, trái lại còn làm "oan gia" trong cửa đạo (vì vô tình đã tiếp tay với kẻ ác tiêu diệt Phật pháp mà ngay chính mình không hề hay biết, cứ tưởng rằng mình đang làm Phật sự!)

Phải biết :

Cả hai, một **MẬT**, một **TỊNH** đồng chung nguồn gốc mà sanh ra. Nay phối hợp cả hai phần (*MẬT và TỊNH này*) lại thì sự thành công càng tăng thêm gấp bội.

Trong bộ Luận Đại Trí Độ do Ngài Cưu Ma La Thập có giảng rõ :

- Trì Chú có nghĩa là gìn giữ và bảo vệ.
- Gìn giữ là gom góp các pháp lành không cho tan mất.
- Bảo vệ là ngăn ngừa tâm bất thiện không cho phát sanh.
- Trì Chú là giúp tăng trưởng Huệ lực, Thần lực.
- Duy trì tâm lực, bảo tồn chân khí

(như người bị mất hết chân khí sẽ bị bệnh hoài, thân tâm thường mệt mỏi, ngày càng kiệt sức, trí huệ mê mờ, không còn tự chủ, dễ bị Ma quỷ dựa nhập)

- Người trì Chú có được chánh tâm, chánh ý.
- Thống nhiếp và duy trì vô lượng Phật Pháp, khiến không bao giờ hoại diệt.

Khi trì Chú, tay nên kết Ấn, miệng trì Chú (trì cho ra tiếng), mắt nhìn tượng Phật, tâm quán (nhớ tưởng) chữ Râm (chúng tử biểu tượng cho bản thể của chư Phật).

Pháp môn Trì Chú giúp cho người tu "phát sanh trí huệ" để kiểm soát được hành động, lời nói, ý nghĩ và phân biệt được rõ ràng đâu tà, đâu chánh. Như vậy thì hành động, lời nói và ý nghĩ sẽ trở nên trong sáng,



vong niệm tự nhiên không khởi. Không khởi niệm phân biệt, giữ tâm trong sáng thì mới phát sinh ra được **“đạo lực”** (cái lực này mới có khả năng độ mình, độ người giúp giải được nạn Thiên tai và được giải thoát).

Cách niệm Phật, trì Chú lớn tiếng này gọi là **“Bố Ma”** (làm cho ma khiếp sợ mà bỏ chạy), nhiếp được thân, khẩu, ý trong sáng và có được những lợi ích đặc biệt sau đây:

1. Diệt được sự buồn ngủ, hôn trầm,
2. Tâm không tán loạn,
3. Chuyện đời chẳng lọt vào tai,
4. Có cặp mắt sáng,
5. Tiếng nói rõ ràng, mạnh mẽ, cứng chắc, đầy thần lực,
6. Có tướng đi mạnh mẽ, oai phong.
7. Lời nói thẳng thắn, mạnh dạn.
8. Tâm thần cương trực, không nhút nhát, không sợ sệt, xông pha vô trận hàng phục ma quân,
9. Đồng mãnh, tinh tấn.
10. Tâm lực, thần lực phát sanh ra cực mạnh.
11. Bệnh nghiệp được tiêu trừ,
12. Tứ Đại điều hoà,
13. Tâm thể an nhiên,
14. Khi trì Chú phát ra vòng hào quang bao phủ quanh thân người trì Chú.
15. Bùa ngải, độc trùng, gió độc không xâm phạm đến thân mình được.
16. Thiên Ma phải nể sợ.
17. Vong linh vất vưởng chung quanh nghe được âm thanh của Thần Chú đều được siêu thoát.
18. Côn trùng, chuột, kiến, gián, nhện, bọ, tự động đi mất, hoặc được thoát kiếp hết.
19. Những vong linh hữu duyên, và cứu huyên (dù ở xa tận Việt Nam) cũng được siêu thoát.
20. Thiên Long Hộ Pháp luôn ở bên cạnh hộ trì, an ủi, nhắc nhở, chỉ dạy v.v...
21. Tất cả sở cầu đều được như ý,
22. Danh tiếng từ từ vang khắp mười phương.
23. Tam Muội hiện ra trước mắt.
24. Mười phương chư Phật, chư đại Bồ Tát đều vui mừng thọ ký.
25. Lâm chung chánh niệm, biết trước ngày giờ, vãng sanh Cực Lạc quốc.

Tu tập theo pháp môn Mật Tịnh tức là **“luyện”** cho thân tâm được thuần thực, nó đòi hỏi hành giả một sự tha thiết, quyết tâm xả bỏ những tâm xấu, luôn mong cầu được giải thoát, chớ không phải là **“có căn”** (Mật) mới tu được. Nếu căn cơ cao, tâm đã tịnh, thì cần chi phải tu (niệm Phật, hay Trì Chú) ?

Ở phần trước đã có nói :

Muốn đạt được kết quả tốt đẹp trên đường tu **MẬT TÔNG** thì điều tiên quyết là chớ nên khởi lòng nghi ngờ, khinh báng chi cả. Dù cho lòng **“nghi”**, **“chấp”** ấy nhỏ như hạt bụi đi chẳng nữa, quyết cũng **“chẳng nên có”**. Cứ một lòng chắc dạ y theo đó mà hành trì thì được gọi là **“đúng như pháp”** vậy! Vì chư Phật, Bồ Tát quyết không bao giờ vọng ngữ (nói lời dối gạt)!

Cho nên, muốn bảo đảm được vãng sanh trong kiếp này, song song với niệm Phật ta cần phải **kiêm thêm** phần Trì Chú, mới giải được sự khảo đảo (khi oan gia) kéo đến, và chắc thêm phần vãng sanh cho chính mình.

Hai chữ **MẬT TỊNH** này hàm ý là :

Người tu phải **TRÌ CHÚ** (Mật) trước, rồi mới **NIỆM PHẬT** (Tịnh) sau.

Tại sao ?

Vì khi trì Chú sẽ tạo ra cái **LỰC** (để giúp cho Thân nhẹ nhàng, Khẩu thanh tịnh, Ý trong sáng), như vậy khi **NIỆM PHẬT** mới được trọn vẹn công đức. Nếu luôn hành trì như vậy, giữ tâm trong sáng như vậy suốt đời thì chắc chắn sẽ được vãng sanh, vĩnh viễn thoát ly sanh tử luân hồi.

(Nên xem Kinh “Đại Thừa Trang Nghiêm Bảo Vương” để biết rõ thêm về công năng của Thân Chú, sự lợi ích của Mên Tỳ Lô, mặc áo Chú, đeo Chú, vẽ Chú, và mật hạnh của người thọ Bồ Tát giới (để cứu độ chúng sanh) và công đức về việc **“trích máu tả Kinh”** v.v...)

Tóm lại :

Muốn **HÓA GIẢI ĐƯỢC THIÊN TAI** và **THOÁT ĐƯỢC MA NẠN**, bình yên tu hành cho đến ngày **VÃNG SANH**, bắt buộc phải Trì thêm chú hộ thân và chú diệt tội dưới đây :

- **UM BRUM HÙM** (1 tiếng hoặc nhiều hơn).
- **Chú DIỆT TỘI** (có trong kinh **SÁM HỐI THẬP NHỊ DANH**)
(1 tiếng hoặc càng nhiều càng tốt).

Kế đến :

NIỆM PHẬT nhưng trong Tâm không rời tiếng chú, lúc nào cũng vang rền bên tai (vì trong nhà nên luôn mở máy trì Chú suốt ngày, đêm)

Bởi vì mỗi khi hành giả trì 2 chú này lên nghĩa là **“thay cho tiếng lệnh của đức**

QUÁN THẾ ÂM Bồ Tát", nên có công năng giải nghiệp nạn không thể nghĩ bàn, giúp **HỘ THÂN KHÔNG BỊ NẠN TAI** (nước, lửa, bảo lụt, kẻ ác làm hại, bùa ếm, ma quỷ, không làm hại được đến thân của người đang trì Chú này).

Phải nhớ :

Khi trì Chú này, 2 tay kết Ấn "**KIM CANG QUYỀN**", mắt nhìn ngắm hình Đức **QUÁN THẾ ÂM Bồ Tát**, tâm quán tưởng (nhớ) cho thiệt nhuần chữ "**RÀM**", quán tưởng màu đỏ (màu xanh, màu vàng hoặc màu trắng) lan rộng ra cho thật xa, giúp **HOÁ GIẢI** (đốt hết tất cả nạn tai, trừ khử trong mình, và chung quanh những người thân nữa).

Hễ "**hóa giải**" được cho mình bình an, thì sẽ giúp cho những người chung quanh cũng được bình an, thoát nạn.

Phải biết:

Tất cả Thiên Tai, Biển động, Sóng thần, Bảo lụt, Động đất, chiến tranh, khói lửa, Dịch bệnh đều do **TÂM** của chúng sanh chiêu cảm ra hết cả.

Vì chúng sanh thường hay có :

- **TÂM SÂN dữ tợn** Thì chiêu cảm ra **LỬA** dữ **CHIẾN TRANH, KHÓI LỬA**.
- **TÂM MONG CẦU, THAM LAM** - Thì chiêu cảm ra **MƯA ĐÁ, BẢO LỤT**.
- **TÂM SÁT, ẾM HẠI NGƯỜI** - Thì chiêu cảm ra **NÚI LỖ, CHÁY RỪNG, ĐỘNG ĐẤT, DỊCH BỆNH...vv**.

Bởi vì tất cả Thiên Tai gây ra đều do nơi **TÂM ÁC** của chúng sanh. Muốn được **HÓA GIẢI** Thiên tai, thì cũng phải từ nơi **TÂM** của chúng sanh mà **TU SỬA, SÁM HỐI, TRÌ CHÚ**, ngưng làm ác. Rồi :

- Dùng "**LỰC THIỆN**" trong tâm mình "**quán**" vang xa ra để hóa giải những điều hung ác.
- Dùng "**LỰC THANH TỊNH**" từ nơi tâm để hóa giải những sự biến động.
- Ngồi tại nhà **TRÌ CHÚ** vẫn giải được nạn tai cho chúng sanh.

Chư Phật, chư đại Bồ Tát chỉ giúp cho những người có căn lành **TU SỬA** và **QUÁN CHUYỂN TÂM TÁNH**, thường xuyên nên kiểm tâm, hành trì điều thiện, các Ngài mới có thể giải nạn tai được. **Chư Bồ Tát, Phật không thể đứng giữa không trung kêu gọi từng chúng sanh đến cho Ngài cứu...họ nào có muốn ai cứu đâu !** trở lại còn phỉ báng, cười chê nữa là khác. Bởi vì tâm của họ không biết sợ tội, nên ưa thích gieo điều ác. Nếu sợ tội thì không làm.

Cho nên Phật, Bồ Tát không thể nào **CỨU ĐƯỢC NHỮNG CHÚNG SANH CÓ TÂM ÁC**.

Cũng như Ông Ma Vương, không thể nào đứng giữa hư không để “tiêu diệt” được hết những chúng sanh có Tâm chí thành, tu hành chân chánh !

- **Ma Vương không hại được người có tâm lành, tu hành chân chánh.**
- **Phật, Bồ tát không cứu được người có cái Ác Tâm.**
- **Phật và Ma Vương cũng đều nương theo Tâm thiện, Tâm ác của chúng sanh mà thôi.**

BỒ TÁT, cùng với chư PHẬT đều nghe, thấy hết những tiếng kêu cứu, những lời than khổ của chúng sanh, nhưng không tài nào cứu được họ, vì phải do TÂM CỦA CHÚNG SANH đó THA THIẾT, THẬT LÒNG MUỐN CỨU.

Những người thật lòng kêu cứu, đều đã được Bồ Tát ra tay cứu độ cho họ được tai qua nạn khỏi rồi (*số chúng sanh được cứu thì rất là ít ỏi*). Còn số người đang và sẽ bị nạn tai, khói lửa trong tương lai nhiều không kể xiết. Xác người chết như bèo trôi sông vậy.

Chư Phật, chư đại Bồ Tát chỉ biết lấy mắt nhìn mà rơi lệ. Vì quý ngài không thể cứu độ chúng sanh có những TÂM quá ác độc được.

Chiếu đúng theo luật thì gieo NHÂN nào, hái QUẢ đó. Cho nên, mỗi khi Thiên Tai đến với mình, thì đừng nên trách Trời, Phật chỉ cả cho mang thêm tội, mà hãy dùng 2 tay đập vào đầu mặt mà **chửi mắng mình “sao mầy ác quá vậy, để bây giờ tao phải trả quả ác, không ai cứu Tao được cả !”**

Tóm lại :

Lành, dữ, thiện, ác, siêu, đọa, họa, phước đều do nơi TÂM cả. Hễ giữ được cái Tâm vui vẻ, thì trong nhà ảnh hưởng sự mát mẻ, nhẹ nhàng, công ăn việc làm yên ổn. Còn như trong Tâm mang nhiều phiền não, chấp nhất, bực bội thì trong nhà bị khí đen bao phủ, nặng nề, bệnh hoạn, công ăn việc làm bị trắc trở, vợ chồng gây gổ v.v... TÂM của một người đã ảnh hưởng như vậy rồi, thì nói chi đến nhiều cái Tâm ÁC cộng lại, sẽ ảnh hưởng như thế nào ?

Hễ TÂM chúng sanh an bình, vui vẻ thì cả thế giới cũng sẽ an lành, bình yên, mưa hòa, gió thuận. Để chứng minh điều này, Bảo Đăng xin kể lại một chuyện tại Hoa Thịnh Đốn có **“4 ngàn cái TÂM an bình”** :

Cách đây 20 năm về trước, Tạp chí Khoa học của Mỹ đã tuyên bố một nghiên cứu thí nghiệm xã hội học lần đầu tiên được thực hiện tại Đại Học Maryland, thuộc vùng Washington DC. Mùa Hè vào năm 1993, có 4 ngàn người từ khắp thế giới (81 quốc gia) ghi danh tham dự khóa TU **“THIỆN MẬT”** (*Thiền định của sự TRÍ CHÚ*) suốt 2 tháng. Họ dạy cho 4 ngàn người này (*được đài thọ ăn ở và học*

phí) phương cách TRÌ CHÚ để giúp cho ĐỊNH cái TÂM của họ, hầu có thể làm giảm “ẢNH HƯỞNG” và “NGUỘI” bớt đi những việc ác, hành hung, giết người, hãm hiếp, cướp giựt, bạo lực và kẻ tội phạm v.v... đã xảy ra cực mạnh tại Washington, DC trong thời điểm đó.

Kết quả trong 2 tháng là: Họ đã phát hiện ra và cho thấy rằng: tỷ lệ tội phạm, bạo lực trong đó bao gồm luôn việc giết người và hãm hiếp – đã được giảm xuống 23% trong thời gian thử nghiệm cái ĐỊNH TÂM của 4000 người.

Nhà Vật lý học Tiến Sĩ Hagelin đã từng nghiên cứu trước đây cho biết rằng :

“Những kỹ thuật Thiền định và Trì chú giúp tạo ra một trạng thái “thư giãn” sâu sắc. TÂM LỰC của 4000 người tham gia đã tạo ra một làn sóng AN BÌNH, NHẸ NHÀNG và DỊU MÁT đã ảnh hưởng đến môi trường TRẬT TỰ chung quanh và đã ảnh hưởng luôn đến những người khác (mà không hề biết và không tham dự trong cuộc thử nghiệm này). Tâm Lực của 4000 người này hợp lại tạo ra động tác “HIỀN” chiêu cảm và ảnh hưởng đến “khí hậu” cho đến số “phạm nhân” trong xã hội cũng được “yên lành”. Kết quả cho thấy sự cảm ứng của lãnh vực về “Tâm Thức” (Học) mạnh không thể nghĩ bàn.”

Những sự chết chóc, khổ nạn, bạo lực gây ra bởi sự “căng thẳng” cực mạnh từ trong “Cộng TÂM” của chúng sanh mà ra.

Các nhà khoa học gia như Edison và Marconi cũng đã chứng minh cho ta thấy những làn sóng (của điện, radio) có khả năng chuyên chở ánh sáng và âm thanh, thì Tâm lực của chúng sanh cũng vậy. Mỗi khi phát lên tiếng trì Chú **Um Brum Hùm** (với tâm trong sáng), lập tức hào quang của tâm chú này phát sáng ra chuyên chở cái Tâm lực của người đang trì Chú, và người trì Chú đó cũng đang chuyên chở hết Tâm ý của BỒ TÁT, và luôn cả Tâm lực của PHẬT, lập tức vang ra xa, HÓA GIẢI hết tất cả biến động chung quanh, tai qua, nạn khỏi, mọi việc bình an.

Cho nên người chuyên tâm, nhất tâm trì Chú thì sẽ đạt được cái “Tâm lực, Trí lực, Thần lực” cực mạnh, sẽ được cảm ứng đạo giao với PHẬT, với BỒ TÁT không có gì là khó tin cả.

Một khi Tâm (căng-thẳng) lắng xuống, Tâm được AN rồi, sẽ phát khởi được cái Tâm “từ bi hỷ xả” (không còn tham lam, sân hận, đố kỵ, ganh tỵ và chấp nhứt nữa), mọi người sẽ trở thành một cái máy phát trật tự và hòa bình trong xã hội.

Suốt hơn 30 năm làm Phật sự và sống trong đường đạo, Bảo Đăng nhận thấy phần nhiều Phật tử trì Chú cũng rất lâu năm, Niệm Phật gần suốt cuộc đời, Tụng

kinh tu hành cho tới già... mà vẫn chưa thấy được Phật, chưa cảm ứng đạo giao với Bồ Tát, chưa làm được một Phật sự gì để cứu độ người, báo đền lên Tam Bảo cả, thân tâm ngày càng đen tối, ích kỷ, tham sân, và cố chấp v.v...

Mặc dù Thầy Bốn sư đã về với Phật để sớm cứu độ chúng sanh trong nạn Thiên tai sắp đến, Bảo Đăng vẫn tiếp nối con đường tu tập, hoằng truyền Mật Tịnh pháp môn mà Thầy đã để lại, khai rộng ra thêm nữa và làm cho cái pháp Mật Tịnh này lan xa, hầu giúp những người có duyên lành, đang bị lâm vào trong cảnh **“Tu mà không có Sư thừa”** (để chỉ dẫn đúng pháp), lang thang giữa ngã ba đường, không biết đâu chánh, đâu tà. Thành ra tu hoài mà không đạt được kết quả chi hết.

Trước Tam Bảo chứng minh, Bảo Đăng xin nguyện đem hết tâm lực, sự tu tập và học hiểu, nhất là những kinh nghiệm mà suốt gần 30 năm hoằng dương pháp môn Mật Tịnh, phổ biến rộng xa ra hầu giúp những Phật tử hữu duyên, hóa giải nạn tai, thoát khỏi Ma nạn, bảo hộ thân Huệ mạng và an lành tu tập đến ngày giải thoát.

Bảo Đăng rất mừng khi được biết một số huynh đệ, Phật tử vẫn trung kiên chí thành, không bỏ trì Chú. Mặc dù đã bị rất nhiều sự khảo đảo, từ trong gia đình cho đến ngoài xã hội, bạn bè, và môi trường chung quanh đã làm cho thối chí, nản lòng, mà Tâm của những huynh đệ đó vẫn một lòng kiên cố, quy tụ về chùa tu tập để giúp cho pháp sự của Liên Hoa Thắng Hội Đạo Tràng tại chùa Pháp Hoa này vẫn tiếp nối, lưu truyền.

Tổ sư có dạy :

Thuốc không kêu cho,

Pháp chẳng khinh truyền. (phải đợi cầu học mới dạy).

Để đáp lại tấm lòng đó của huynh đệ, Bảo Đăng sẽ chỉ dẫn lại phương cách tu tập đúng pháp, để giúp cho huynh đệ thành tựu được **“Tâm lực, Trí lực, Thần lực”** của mình hầu giúp cho bản thân, cho gia đình và những người chung quanh đều được sự lợi ích.

Cho nên, Bảo Đăng đã khai mở chương trình tu học từ thấp lên cao :

Cấp 1 (sơ cơ) gồm có :

- a. Trả lời câu hỏi giáo lý
- b. Trước hết phải sửa đổi tâm chấp, tâm hờn giận, tâm thương ghét, đúng sai ...
- c. Chỉ dẫn cách trì Chú đúng pháp.
- d. Chỉ dẫn cách quán tưởng (cho có kết quả)

e. Chỉ dẫn cách trích máu tả Kinh (*giúp tiêu trừ nghiệp nạn*)

Cấp 2 (trung cấp) gồm có :

- a. Thành tựu được cách quán tưởng rời (*đậu cấp một*).
- b. Chỉ cách kết giới.
- c. Chỉ cách vận dụng thần lực và phát huy ra thần lực.
- d. Thực tập trì Chú để đưa thần lực vô mền, vô nước và bất cứ chỗ nào mình muốn.
- e. Thực tập cách trị bệnh cho mình, và cách tẩy độc (*tà khí*) trong thân thể, bệnh tứ đại và bệnh nghiệp.
- f. Trích máu tả Kinh (*tiếp theo*)

Cấp 3 (cao cấp) gồm có :

- a. Thực tập cách trị bệnh cho người khác, mà không cần phải đụng vào người họ, dù họ ở xa mãi tận xứ người hoặc ở VN, cũng trị được.
- b. Thực tập phương cách vận dụng Thần lực lan ra xa để **“hóa giải nạn Thiên tai”** chẳng may kéo đến cho những người chung quanh, mà không cần đi tới nơi.
- c. Thực tập cách nhận biết, cảm biết, và thấy biết những vật thể, hoặc vô hình đang đứng chung quanh ta. Để biết rõ người chánh hay tà, Ma, Quỷ, hay thú Tinh đến quấy phá, rình rập v.v... Và thực tập cách **“siêu độ”** cho những vong linh (*có căn lành*) cần được giúp cho siêu thoát kiếp Ma (*được thăng Thiên hoặc được đầu thai*).
- d. Thực tập để Thành tựu được pháp thân (*biến thành ngàn tay, ngàn mắt như pháp thân của đức Quán Thế Âm Bồ Tát*) vậy.
- e. Trích máu tả Kinh (*tiếp theo*).

Tuy thân xác còn ở Ta bà mà thần thức đã ngự Liên Hoa ở Cực Lạc vậy.

Tu tập đạt được hết 3 phần trên mới có đầy đủ khả năng phụ với BỒ TÁT cứu độ chúng sanh. Bảo Đăng cần những người có TÂM, có LỰC để phụ với Bảo Đăng làm Phật sự. Vì BỒ TÁT cần phải mượn tay người để cứu người. Sống ngày nào nên lập công với Phật, khi lâm chung, trực chỉ Tây Phương, kim đài thượng phẩm đã sẵn dành cho chúng ta vậy.

Phật tử muốn tham dự những khóa tu học kể trên, xin gọi về chùa ghi danh trước, vì mỗi khóa học Bảo Đăng chỉ nhận không quá 10 người.

Bảo Đăng thành tâm mong mọi chư vị đồng tu có tâm chân thật tu hành, mau biết hồi tâm thức tỉnh, rồi y theo pháp môn “MẬT TỊNH” do cố Hòa Thượng THÍCH THIỀN TÂM khai sáng mà nhất dạ hành trì, để bảo đảm cho bước đường “giải thoát” và “vãng sanh” ngay trong đời này.

Thân người khó được,
(Đời người ngắn ngủi),
Phật pháp khó được nghe,
(Chết đi không đem theo được gì).

Cho nên, kiếp này phải ráng Tu (*theo chánh đạo*) và giữ Tâm cho hợp với đạo đức và hợp với tâm TRỜI PHẬT, TRÌ CHÚ diệt tội cho thật đông mãnh, thì dù cho NGHIỆP nặng cách mấy, cũng chuyển thành ra BẤT ĐỊNH NGHIỆP được. Tội diệt rồi, phước lành tăng trưởng, lâm chung mới được chánh niệm, và vãng sanh Cực Lạc Quốc.

Nay ta đã may mắn có được thân người, lại được nghe đến Pháp môn Mật Tịnh hy hữu này, thì còn chờ gì nữa mà không phát tâm tu hành ?! Nếu để lỡ cơ hội ngàn vàng này, thì biết đến đời nào, kiếp nào mới có duyên gặp lại được. Lúc đó ân hận, âu cũng đã quá muộn !

Nam Mô A DI ĐÀ PHẬT.

Bồ Tát Giới Bảo Đăng
(Cẩn bút)

